

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2967/TT-UBND

Cao Bằng, ngày 14 tháng 11 năm 2022

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngày 08 tháng 12 năm 2016, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí hộ tịch tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND. Qua triển khai thực hiện, việc thu, nộp lệ phí hộ tịch được các cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện nghiêm túc, 100% lệ phí hộ tịch được thu, nộp vào ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Phí, lệ phí.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 85/2019/TT-BTC hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế Thông tư số 250/2016/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư quy định:

“e) Sửa đổi, bổ sung điểm c và điểm d khoản 2 như sau:

"c) Lệ phí hộ tịch là khoản thu đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật, không bao gồm việc cấp bản sao trích lục hộ tịch (thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

- Lệ phí hộ tịch đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, gồm: Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân); khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử không đúng hạn, đăng ký lại khai tử); kết hôn (đăng ký lại kết hôn); nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi cư trú ở trong nước; bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác; đăng ký hộ tịch khác.

- Lệ phí hộ tịch đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, gồm: Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân); khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử, đăng ký lại khai tử); kết hôn (bao gồm: đăng ký kết hôn mới, đăng ký lại kết hôn); giám hộ, chấm dứt giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài; ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài; đăng ký hộ tịch khác.

- Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương để quy định mức thu lệ phí phù hợp.

- Miễn, giảm lệ phí hộ tịch theo quy định tại Điều 10 Luật Phí và lệ phí và khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch".

Để đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tế địa phương (trên cơ sở tham khảo mức thu lệ phí của các tỉnh liên kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng như Lạng Sơn, Bắc Kạn, Lào Cai, Điện Biên, Sơn La...), việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký hộ tịch tại địa phương.

2. Quan điểm xây dựng

Việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nhằm thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 99/QĐ-STP về việc thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, bao gồm 06 thành viên (01 Phó giám đốc Sở, lãnh đạo và chuyên viên các phòng có liên quan) để soạn thảo dự thảo Nghị quyết.

1. Quá trình tổ chức lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết

Ngày 04 tháng 10 năm 2022, Sở Tư pháp có Công văn số 1097/STP-HCTP&BTTP về việc xin ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Công văn số 1099/STP-HCTP&BTTP về việc xin ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng gửi các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết và thực hiện đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Cao Bằng.

Dự thảo đã nhận được ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tại Công văn số 1691/MTTQ-BTT ngày 04/11/2022 của Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; ý kiến của 24 đơn vị (04 đơn vị có ý kiến góp ý, 20 đơn vị nhất trí). Trên cơ sở ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tư pháp đã giải trình, tiếp thu các ý góp ý, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

2. Quá trình tổ chức thẩm định dự thảo Nghị quyết

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, Giám đốc Sở Tư pháp đã thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định gồm đại diện (Văn phòng UBND tỉnh; các sở: Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp; Hội Luật gia tỉnh; UBND Thành phố).

Ngày 07 tháng 11 năm 2022, Sở Tư pháp đã tổ chức cuộc họp tư vấn thẩm định theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Trên cơ sở các ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định, Sở Tư pháp đã ban hành Báo cáo số 236/BCTĐ-STP.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết bao gồm 4 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

- Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

- Điều 4. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể:

- Đối tượng nộp lệ phí;
- Đối tượng miễn lệ phí hộ tịch;
- Cơ quan thu phí;
- Mức thu lệ phí;
- Tổ chức thực hiện thu, nộp lệ phí.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Gửi kèm theo Tờ trình:

- Dự thảo Nghị quyết;
- Bản tổng hợp ý kiến góp ý;
- Báo cáo thẩm định;
- Công văn phản biện của Mặt trận Tổ quốc và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến phản biện;
- Tài liệu khác có liên quan (Báo cáo rà soát, Đề án thu lệ phí, Công văn thẩm định Đề án thu lệ phí...)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Ban KTNS, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp; Tài chính;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

Số: /2022/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2022

Dự thảo 4

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí
hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ...**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và
Lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số
106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa
đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11
năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm
quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử
dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp
chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân
dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí

Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật, không bao gồm việc cấp bản sao trích lục hộ tịch (thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch).

2. Các trường hợp miễn lệ phí hộ tịch

a) Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật;

b) Đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước.

3. Cơ quan thu lệ phí

a) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã);

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện).

4. Mức thu lệ phí

STT	Các trường hợp nộp lệ phí	Mức thu (đồng/trường hợp)
I	Mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã	
1	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	8.000
2	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử không đúng hạn, đăng ký lại khai tử)	8.000
3	Kết hôn (Đăng ký lại kết hôn)	30.000
4	Nhận cha, mẹ, con	15.000
5	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi cư trú ở trong nước	15.000
6	Bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở	15.000

	trong nước	
7	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	15.000
8	Xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác	8.000
9	Đăng ký hộ tịch khác	8.000
II	Mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp huyện	
1	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	75.000
2	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử, đăng ký lại khai tử)	75.000
3	Kết hôn (bao gồm: đăng ký kết hôn mới, đăng ký lại kết hôn)	1.500.000
4	Giám hộ, chấm dứt giám hộ	75.000
5	Nhận cha, mẹ, con	1.500.000
6	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước	28.000
7	Xác định lại dân tộc	28.000
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài	28.000
9	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	75.000
10	Đăng ký hộ tịch khác	75.000

5. Tổ chức thực hiện thu, nộp lệ phí

a) Cơ quan thu lệ phí thực hiện nộp 100% (một trăm phần trăm) tổng số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

6. Các nội dung khác liên quan đến chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và định kỳ báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Ngân sách Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Thường trực huyện ủy, thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm TT, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê



UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 31 tháng 10 năm 2022

BẢN TỔNG HỢP

Ý kiến đóng góp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Công văn số 3532/UBND-TH ngày 30/9/2022 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo báo cáo, nghị quyết trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII.

Thực hiện theo trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp đã gửi dự thảo quyết định lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố. Dự thảo đã nhận được 24 văn bản góp ý kiến của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố (16 sở, ban, ngành và 08 huyện, thành phố), trong đó 04 cơ quan có ý kiến góp ý đối với nội dung dự thảo, 20 ý kiến nhất trí đối với nội dung dự thảo. Trên cơ sở các ý kiến, Sở Tư pháp tổng hợp, giải trình ý kiến, tiếp thu chỉnh sửa như sau:

STT	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình của cơ quan soạn thảo
1	Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh	<p>- Tại Điều 4 của dự thảo: Đề nghị sửa lại như sau “Điều 4. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 2 Điều 1 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.</p> <p>Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2022./”</p> <p>- Tại phần nơi nhận: Đề nghị bỏ gạch đầu dòng thứ nhất “Nhu Điều</p>	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa

		3”. - Đề nghị rà soát và chỉnh sửa các lỗi chính tả trong nội dung dự thảo Nghị quyết.	
2	Sở Tài chính	<p>Tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí, Sở Tài chính đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số 1864/STC-QLG ngày 24/8/2022. Trong đó có nội dung như sau: “Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm nội dung so sánh mức thu lệ phí hộ tịch của các tỉnh liền kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để đảm bảo sự hài hòa giữa các địa phương theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính”. Tuy nhiên, Sở Tài chính chưa nhận được Đề án hoàn chỉnh của đơn vị.</p> <p>Sau khi bổ sung nội dung so sánh mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch của các tỉnh tại Đề án:</p> <p>+ Trường hợp mức thu lệ phí tương đồng với các tỉnh liền kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, Sở Tài chính nhất trí với mức thu lệ phí tại dự thảo Nghị quyết (để đảm bảo với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).</p> <p>+ Trường hợp mức thu lệ phí chênh lệch quá nhiều so với mức thu lệ phí của các tỉnh liền kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh lại cho phù hợp.</p>	<p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>- Nhất trí tiếp thu ý kiến và đã chỉnh sửa Đề án</p>
3	UBND huyện Hạ Lang	- Mức thu lệ phí: mức thu lệ phí hộ tịch như hiện nay có nhiều sự kiện hộ tịch đang thu ở mức thấp, đặc biệt là đối với các sự kiện hộ tịch đăng ký quá hạn mức thu này không đủ sức răn đe, không tạo được trách nhiệm của công dân trong việc đăng ký đúng hạn, cũng như trách nhiệm trong việc bảo quản các giấy tờ hộ tịch. Do đó cần	- Giữ nguyên như dự thảo vì: Hiện nay mức thu trong dự thảo đã được tham khảo mức thu lệ phí hộ tịch của các tỉnh liền kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội

		<p>tăng mức thu đối với các sự kiện hộ tịch đăng ký quá hạn.</p> <p>- Tổ chức thực hiện thu, nộp lệ phí:</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền đăng ký hộ tịch tổ chức thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.</p>	<p>tương đồng thì hầu hết các tỉnh đều giữ nguyên như mức thu như hiện tại.</p> <p>- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.</p>
4	UBND huyện Hà Quảng	<p>- Thứ nhất, nên tách căn cứ pháp lý “Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC, ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” thành hai căn cứ pháp lý riêng biệt.</p> <p>- Thứ hai, cần sửa lại tên khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết từ “cơ quan thu phí” thành “cơ quan thu lệ phí”.</p> <p>- Thứ ba, số trang của dự thảo cần được trình bày như sau: cỡ chữ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt giữa chiều ngang trong phần lề trên của văn bản.</p> <p>- Thứ tư, định lề trang văn bản cần được định lề như sau: lề trái từ 3 cm đến 3,5 -cm; lề phải từ 1,5 cm đến 2 cm; lề trên từ 2,0 cm đến 2,5 cm; lề dưới từ 2,0 cm đến 2,5 cm.</p>	<p>Nhất trí tiếp thu</p>

5	- Các sở, ban, ngành: Ban Dân tộc, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giao thông, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thành phố: Thành phố Cao Bằng, Hòa An, Thạch An, Trùng Khánh, Quảng Hòa, Bảo Lâm, xã Ngọc Động: Nhất trí với nội dung dự thảo
---	--

Trên đây là Bản tổng hợp các ý kiến đóng góp của các đơn vị và ý kiến tiếp thu, chỉnh sửa của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 403 /HĐND-PC

Cao Bằng, ngày 14 tháng 10 năm 2022

V/v góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết
quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý
và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh nhận được Công văn số 1099/STP-HCTP&BTTP ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng về việc xin ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, Ban Pháp chế HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung của Tờ trình, dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối với dự thảo Nghị quyết

- Tại Điều 4 của dự thảo: Đề nghị sửa lại như sau

“**Điều 4.** Nghị quyết này bãi bỏ khoản 2 Điều 1 quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVII, Kỳ họp thứ... thông qua ngày... tháng... năm 2022 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2022./.”

- Tại phần nơi nhận: Đề nghị bỏ gạch đầu dòng thứ nhất “Như Điều 3”.

- Đề nghị rà soát và chỉnh sửa các lỗi chính tả trong nội dung dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là ý kiến của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng: LĐVP; Trưởng, Phó Trưởng phòng + CV phòng CT.HĐND;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Nông Văn Tuân

UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2391 /STC-QLG

Cao Bằng, ngày 19 tháng 10 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 1099/STP-HCTP&BTTP ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Sở Tư pháp về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Sau khi nghiên cứu nội dung Công văn và căn cứ các quy định hiện hành, Sở Tài chính có ý kiến góp ý như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung của dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Tuy nhiên, Sở Tài chính đề nghị một số ý kiến như sau:

Tại khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết quy định về mức thu lệ phí, Sở Tài chính đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số 1864/STC-QLG ngày 24/8/2022. Trong đó có nội dung như sau: “*Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm nội dung so sánh mức thu lệ phí hộ tịch của các tỉnh liên kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để đảm bảo sự hài hòa giữa các địa phương theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*”. Tuy nhiên, Sở Tài chính chưa nhận được Đề án hoàn chỉnh của đơn vị.

Sau khi bổ sung thêm nội dung so sánh mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch của các tỉnh tại Đề án:

+ Trường hợp mức thu lệ phí tương đồng với các tỉnh liên kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, Sở Tài chính nhất trí với mức thu lệ phí tại dự thảo Nghị quyết (để đảm bảo với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

+ Trường hợp mức thu lệ phí chênh lệch quá nhiều so với mức thu lệ phí của các tỉnh liên kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh lại cho phù hợp.

Trên đây là ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng của Sở Tài chính gửi Sở Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLGH(T).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vương Quang Thiên

Vương Quang Thiên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ LANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1155/UBND-TP

Hạ Lang, ngày 21 tháng 10 năm 2022

V/v góp ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Công văn số 1099/STP-HCTP&BTTP ngày 04/10/2022 của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng về việc xin ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang đề xuất nội dung góp ý như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí, Đối tượng miễn lệ phí hộ tịch, Cơ quan thu phí: Nghị quyết đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, không có ý kiến bổ sung.

2. Mức thu lệ phí: mức thu lệ phí hộ tịch như hiện nay có nhiều sự kiện hộ tịch đang thu ở mức thấp, đặc biệt là đối với các sự kiện hộ tịch đăng ký quá hạn mức thu này không đủ sức răn đe, không tạo được trách nhiệm của công dân trong việc đăng ký đúng hạn, cũng như trách nhiệm trong việc bảo quản các giấy tờ hộ tịch. Do đó cần tăng mức thu đối với các sự kiện hộ tịch đăng ký quá hạn.

3. Tổ chức thực hiện thu, nộp lệ phí

Cơ quan có thẩm quyền đăng ký hộ tịch tổ chức thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành.

Trên đây là ý kiến góp ý về việc nghiên cứu, đề xuất nội dung góp ý dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng của Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang.

Kính gửi Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Nhất

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:3146 /UBND-TP
V/v góp ý đối với dự thảo Nghị
quyết quy định mức thu, chế độ
thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ
phí đăng ký hộ tịch trên địa
bàn tỉnh Cao Bằng

Hà Quảng, ngày 24 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Công văn số 1099/STP-HCTP&BTTP, ngày 04/10/2022 của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng về việc xin ý kiến dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Sau khi nghiên cứu dự thảo, Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo, tuy nhiên có ý kiến như sau:

Thứ nhất, nên tách căn cứ pháp lý “*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC, ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 106/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*” thành hai căn cứ pháp lý riêng biệt.

Thứ hai, cần sửa lại tên khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết từ “*cơ quan thu phí*” thành “*cơ quan thu lệ phí*”.

Thứ ba, số trang của dự thảo cần được trình bày như sau: cỡ chữ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt giữa chiều ngang trong phần lề trên của văn bản.

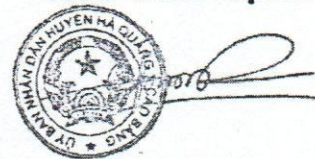
Thứ tư, định lề trang văn bản cần được định lề như sau: lề trái từ 3 cm đến 3,5 cm; lề phải từ 1,5 cm đến 2 cm; lề trên từ 2,0 cm đến 2,5 cm; lề dưới từ 2,0 cm đến 2,5 cm.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng đối với đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Kính gửi sở Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TP (Bé Đào, Nhất).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Phương

BÁO CÁO

Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện lệ phí hộ tịch theo Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình triển khai

Sau khi Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan đăng ký hộ tịch triển khai thực hiện việc thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Kết quả thực hiện

Qua triển khai thực hiện việc thu, nộp lệ phí hộ tịch luôn được các cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện nghiêm túc, 100% lệ phí đăng ký hộ tịch được thu nộp vào ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật phí, lệ phí, cụ thể:

Năm	Tổng số vụ việc	Tổng số thu	Số tiền nộp ngân sách nhà nước (100%)
2018	21.078	135.769.000đ	135.769.000đ
2019	22.533	141.584.000đ	141.584.000đ
2020	24.345	198.870.000đ	198.870.000đ
2021	28.471	214.768.000đ	214.768.000đ

Việc thực hiện thu lệ phí đăng ký hộ tịch được thực hiện đúng quy định đã góp phần tăng thu ngân sách của địa phương, đồng thời nhằm bù đắp chi phí để phục vụ công việc theo quy định.

Tuy nhiên, ngày 26/11/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định lệ phí hộ tịch, để đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định hiện hành, Sở Tư pháp tham mưu xây dựng Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết.

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình bãi bỏ khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng để ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Trên đây báo cáo rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Các Phó GD Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở, Thanh tra;
- Lưu: VT, HCTP&BTTP.

GIÁM ĐỐC



Bàn Thanh Hiền

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
SỞ TƯ PHÁP

ĐỀ ÁN
QUY ĐỊNH MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỢP QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG LỆ
PHÍ ĐĂNG KÝ HỘ TỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

Cao Bằng, tháng 10 năm 2022

ĐỀ ÁN
Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí
đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ ÁN

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 25/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thay thế Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính.

- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Lệ phí hộ tịch là khoản thu đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật.

Mức thu lệ phí đăng ký hộ tịch tại Nghị quyết 79/2016/NQ - HĐND ngày 08/12/2016 của tỉnh Cao Bằng ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được xây dựng trên điều kiện thực tế của địa phương và mức thu như trên là phù hợp.

Tuy nhiên, ngày 26/11/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định lệ phí hộ tịch, để đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định hiện hành, Sở Tư pháp tham mưu xây dựng Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 04 tháng 12 năm 2014;
- Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;
- Căn cứ Thông tư số 106/TT-BTC, ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và

lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phần II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU LỆ PHÍ GIAI ĐOẠN 2018-2021

Sau khi Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (gọi tắt là Nghị quyết số 79/2016/NĐ-CP), Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan đăng ký hộ tịch triển khai thực hiện việc thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Qua triển khai thực hiện việc thu, nộp lệ phí hộ tịch luôn được các cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện nghiêm túc, 100% lệ phí đăng ký hộ tịch được thu nộp vào ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật phí, lệ phí, cụ thể:

Năm	Tổng số vụ việc	Tổng số thu	Số tiền nộp ngân sách nhà nước (100%)
2018	21.078	135.769.000đ	135.769.000đ
2019	22.533	141.584.000đ	141.584.000đ
2020	24.345	198.870.000đ	198.870.000đ
2021	28.471	214.768.000đ	214.768.000đ

Việc thực hiện thu lệ phí đăng ký hộ tịch được thực hiện đúng quy định đã góp phần tăng thu ngân sách của địa phương, đồng thời nhằm bù đắp chi phí để phục vụ công việc theo quy định.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THU LỆ PHÍ

1. Đối tượng nộp lệ phí

Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật, không bao gồm việc cấp bản sao trích lục hộ tịch (thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

2. Đối tượng miễn lệ phí hộ tịch

- a) Đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật;
- b) Đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước.

3. Mức thu lệ phí

Căn cứ mức thu lệ phí hiện hành và tham khảo mức thu lệ phí của các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng như tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lào Cai, Lạng Sơn cũng đang áp dụng mức thu lệ phí theo mức thu lệ phí hộ tịch như Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND, cụ thể:

STT	Các trường hợp nộp lệ phí	Mức thu theo Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND) (đồng/1 trường hợp)	Mức thu đề xuất (đồng/1 trường hợp)	Ghi chú
Mục A	Mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn			
1	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	8.000	8.000	
2	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử không đúng hạn, đăng ký lại khai tử)	8.000	8.000	
3	Kết hôn (Đăng ký lại kết hôn)	30.000	30.000	
4	Nhận cha, mẹ, con	15.000	15.000	
5	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi cư trú ở trong nước	15.000	15.000	
6	Bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước	15.000	15.000	
7	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	15.000	15.000	
8	Xác nhận hoặc ghi vào Sổ	8.000	8.000	

	hộ tịch các loại việc hộ tịch khác			
9	Đăng ký hộ tịch khác	8.000	8.000	
Mục B	Mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân huyện, thành phố			
1	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	75.000	75.000	
2	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử, đăng ký lại khai tử)	75.000	75.000	
3	Kết hôn (bao gồm: đăng ký kết hôn mới, đăng ký lại kết hôn)	1.500.000	1.500.000	
4	Giám hộ, chấm dứt giám hộ	75.000	75.000	
5	Nhận cha, mẹ, con	1.500.000	1.500.000	
6	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước	28.000	28.000	
7	Xác định lại dân tộc	28.000	28.000	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài	28.000	28.000	
9	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	75.000	75.000	
10	Đăng ký hộ tịch khác	75.000	75.000	

Giữ nguyên mức thu lệ phí được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 của Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo

Nghị quyết số 79/2016/NQ- HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

III. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG ĐÓNG GÓP CỦA NGƯỜI NỘP, HIỆU QUẢ THU LỆ PHÍ

Việc thu lệ phí hộ tịch được các cơ quan, đơn vị tổ chức thu theo đúng quy định của pháp luật. Người nộp lệ phí tuân thủ các quy định về nộp lệ phí.

Việc thu lệ phí hộ tịch góp phần thực hiện tăng thu ngân sách của địa phương, đồng thời nhằm bù đắp chi phí để phục vụ công việc theo quy định.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức thu lệ phí

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

2. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí

- Thực hiện theo quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Tổ chức thu lệ phí phải nộp đầy đủ, kịp thời 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, tiêu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

- Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

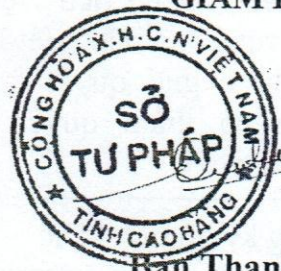
Các đơn vị được giao nhiệm vụ thu lệ phí chủ động xây dựng kế hoạch vào dự toán thu chi ngân sách hàng năm của đơn vị mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp kiểm tra, tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương, báo cáo cơ quan có thẩm quyền thông qua theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên đây là Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, HCTP&BTTP.

GIÁM ĐỐC



Bản Thanh Hiền

Số: 1864 /STC-QLG

Cao Bằng, ngày 24 tháng 8 năm 2022

V/v thẩm định Đề án quy định
mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý
và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 879/STP-HCTP&BTTP ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Sở Tư pháp về việc đề nghị thẩm định Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Sau khi nghiên cứu, xem xét nội dung của đề án, Sở Tài chính có ý kiến thẩm định như sau:

I. Các căn cứ pháp lý thẩm định Đề án

- Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;
- Luật Hộ tịch ngày 04 tháng 12 năm 2014;
- Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phí và lệ phí;
- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

II. Kết quả thẩm định Đề án

1. Về sự cần thiết của Đề án: Nhất trí với nội dung của Đề án

2. Về cơ sở pháp lý xây dựng Đề án

Các căn cứ pháp lý xây dựng Đề án cơ bản đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Về nội dung của Đề án:

Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng do Sở Tư pháp xây dựng cơ bản đầy đủ các nội dung theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ.

3.1 Đối với tình hình thực hiện thu lệ phí: Nhất trí với nội dung tại Đề án.

3.2 Đối với phương án tổ chức thu lệ phí:

3.2.1 Đối với đối tượng nộp lệ phí: Nhất trí với nội dung tại Đề án.

3.2.2 Đối với đối tượng miễn lệ phí hộ tịch:

Đối tượng miễn, giảm lệ phí hộ tịch đã đảm bảo theo quy định tại Điều 10 Luật phí và lệ phí và khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch.

3.2.3 Đối với mức thu Lệ phí:

- Về nội dung thu: Nội dung thu lệ phí do Sở Tư pháp xây dựng đã đảm bảo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

- Về mức thu: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm nội dung so sánh mức thu lệ phí hộ tịch của các tỉnh liên kề và các tỉnh có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng để đảm bảo sự hài hòa giữa các địa phương theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Thông tư 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3.3 Đối với phần đánh giá khả năng đóng góp của người nộp, hiệu quả thu phí: Nhất trí với nội dung tại Đề án.

4. Về tổ chức thực hiện: Nhất trí với nội dung tại Đề án.

Trên đây là nội dung thẩm định Đề án quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Sở Tài chính gửi Sở Tư pháp hoàn thiện Đề án làm căn cứ xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLG(HT).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vương Quang Thiên

Số: 236/BCTĐ-STP

Cao Bằng, ngày 08 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Ngày 07/11/2022, Sở Tư pháp tổ chức cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định gồm (đại diện các cơ quan, đơn vị: Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND Thành phố). Trên cơ sở nghiên cứu và kết quả cuộc họp tư vấn thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp xây dựng báo cáo thẩm định với các nội dung như sau:

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo đã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4. Kết luận

Qua thẩm định, dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- GD Sở Tư pháp (b/c);
- Phòng HCTP & BTTP;
- Lưu: VT, XDVB&PBGDPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



(Handwritten signature)

Nông Văn Dực

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH CAO BẰNG
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1691/MTTQ-BTT
V/v phản biện xã hội đối với dự
thảo Nghị quyết quy định mức thu,
chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn
tỉnh Cao Bằng

Cao Bằng, ngày 04 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về
ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các đoàn thể chính trị - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-
UBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ,
Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về Quy định chi
tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 1097/STP-HCTP&BTTP ngày 14/10/2022 của Sở
Tư pháp về việc xin ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản quy phạm
pháp luật,

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng tổ chức phản
biện theo hình thức gửi dự thảo văn bản được phản biện xã hội đến các cơ quan,
tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo
Nghị quyết.

Trên cơ sở nghiên cứu Dự thảo văn bản và tổng hợp ý kiến của cơ
quan, đơn vị liên quan, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có ý
kiến phản biện cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết, tính cấp thiết của văn bản dự thảo

Lệ phí hộ tịch được quy định khoản 2, Điều 1 của Nghị quyết số
79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban
hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Thời
gian qua, việc thi hành Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh Cao
Bằng đã góp phần bảo đảm ngày càng tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của công
dân, góp phần tăng thu ngân sách của địa phương.

Tuy nhiên, ngày 26/11/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư
số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ
sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định

của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại điểm e, khoản 3, Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung quy định lệ phí hộ tịch có sửa đổi, bổ sung quy định lệ phí hộ tịch.

Hiện nay, căn cứ ban hành Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh có sự thay đổi về căn cứ pháp lý, do đó, việc Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng) là cần thiết, kịp thời nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các cấp, các ngành, các địa phương triển khai thực hiện và bảo đảm sự hài hòa trong việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Sự phù hợp của văn bản dự thảo đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

Việc xây dựng Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nhằm đảm bảo về cơ sở pháp lý và phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Luật Phí lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí, lệ phí và các Thông tư liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết nhằm thay thế, bãi bỏ một số điều của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh là có căn cứ, đúng thẩm quyền, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

3. Tính đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính khả thi của dự thảo Nghị quyết.

Các sự kiện hộ tịch của con người từ khi sinh ra đến khi chết như: Khai sinh, kết hôn, ly hôn, nuôi con nuôi, giám hộ, thay đổi, cải chính hộ tịch, khai tử... đều được đăng ký và được quản lý chặt chẽ. Đăng ký quản lý hộ tịch là hoạt động nhằm tạo điều kiện cho người dân trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ cơ bản của mình được qui định trong Hiến pháp và các đạo luật khác có liên quan. Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thực hiện đúng nguyên tắc các định mức thu lệ phí không nhằm mục đích chi phí, toàn bộ tiền lệ phí thu được nộp và ngân sách Nhà nước, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân. Do đó, dự thảo Nghị quyết được ban hành là đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội.

Tính khả thi của dự thảo Nghị quyết: Dự thảo nghị quyết có tính khả thi vì đó là các quyền lợi của người dân. Bên cạnh đó dự thảo Nghị quyết còn quy

định chính sách ưu đãi của Nhà nước cho các đối tượng miễn lệ phí hộ tịch như: đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật; đăng ký khai sinh, khai tử đúng hạn, giám hộ, kết hôn của công dân Việt Nam cư trú ở trong nước phù hợp với đời sống của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

4. Dự báo tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh của dự thảo nghị quyết.

Quản lý và đăng ký hộ tịch nhằm tạo cơ sở pháp lý lâu dài, ổn định, thống nhất cho công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, đảm bảo quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Đồng thời, có biện pháp quản lý dân cư một cách khoa học, phục vụ thiết thực cho việc xây dựng, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Vì vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là phù hợp với tình hình thực tiễn, xu thế phát triển của đời sống xã hội, tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện theo đúng quy định hiện hành, tăng thu cho ngân sách Nhà nước; đồng thời, giúp cho các Cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu phí hoàn thành tốt hơn, chất lượng hơn, đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

5. Ý kiến với nội dung dự thảo Nghị quyết

Khoản 4, Điều 1 của dự thảo có 02 nội dung “Đăng ký hộ tịch khác” mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã, và UBND huyện, mức thu tương ứng ở các cấp là 8.000đ và 75.000đ, để thuận lợi trong quá trình tuyên truyền, triển khai trong nhân dân và thống nhất trong thực hiện, đề nghị cơ quan soạn nghiên cứu, bổ sung đầy đủ các nội dung thu ở các cấp.

Trên đây là ý kiến phản biện của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Đề nghị Sở Tư pháp quan tâm xem xét, có văn bản trả lời việc giải quyết ý kiến phản biện của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT MTTQ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban DC-PL(Hương).



Đặng Thị Duyên

Số: 240/BC-STP

Cao Bằng, ngày 08 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN PHẢN BIỆN XÃ HỘI
Về dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng

Ngày 07/11/2022, Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng nhận được Công văn số 1691/MTTQ-BTT ngày 04/11/2022 của Mặt trận Tổ quốc tỉnh Cao Bằng về việc phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Sau khi nghiên cứu nội dung Công văn, Sở Tư pháp nhất trí với ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã cho ý kiến đối với các nội dung về sự cần thiết, tính cấp bách của văn bản dự thảo; sự phù hợp của các văn bản dự thảo đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tính đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính khả thi của dự thảo Nghị quyết; dự báo tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của dự thảo nghị quyết.

Đối với ý kiến phản biện về nội dung tại khoản 4 Điều 1 của dự thảo có 02 nội dung “Đăng ký hộ tịch khác” mức thu áp dụng đối với việc đăng ký hộ tịch tại UBND cấp xã và UBND cấp huyện, mức thu tương ứng ở các cấp là 8.000đ và 75.000đ, để thuận lợi trong quá trình tuyên truyền, triển khai trong nhân dân và thống nhất trong thực hiện, đề nghị cơ quan soạn thảo, nghiên cứu, bổ sung đầy đủ các nội dung thu ở các cấp. Sở Tư pháp đã nghiên cứu, đối chiếu với Luật Hộ tịch năm 2014, Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 thấy rằng, việc quy định mức thu “Đăng ký hộ tịch khác” tại 02 cấp (cấp xã 8.000đ, cấp huyện 75.000đ) là phù hợp.

Trên đây là ý kiến giải trình, tiếp thu ý kiến phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp (để biết);
- Lưu: VT, HCTP&BTTP; XDVB&PBGDPL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nông Văn Dục